CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	QĐ Công bố	Lĩnh vực	Cơ quan công khai	Cấp thực hiện	Mã QR tra cứu
1	1.014996.H36	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài đề nghị thành lập sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	1655/QĐ-UBND	Giáo dục mầm non (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
2	1.014997.H36	Xét, cấp học bổng chính sách đối với học viên cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục dành cho thương binh, người khuyết tật	1655/QĐ-UBND	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

3	1.014944.H36	THỦ TỤC CÔNG NHẬN ĐIỀU LỆ (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG) QUỸ; ĐỔI TÊN QUỸ (Cấp xã)	818/QĐ-UBND	Quản lý nhà nước về hội, quỹ (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
4	1.014947.H36	THỦ TỤC QUỸ TỰ GIẢI THỂ (Cấp xã)	818/QĐ-UBND	Quản lý nhà nước về hội, quỹ (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

5	1.014945.H36	THỦ TỤC CHO PHÉP QUỸ HOẠT ĐỘNG TRỞ LẠI SAU KHI BỊ ĐÌNH CHỈ CÓ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG (Cấp xã)	818/QĐ-UBND	Quản lý nhà nước về hội, quỹ (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
6	1.014942.H36	THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP THÀNH LẬP VÀ CÔNG NHẬN ĐIỀU LỆ QUỸ (Cấp xã)	818/QĐ-UBND	Quản lý nhà nước về hội, quỹ (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

7	1.014946.H36	THỦ TỤC HỢP NHẤT, SÁP NHẬP, CHIA, TÁCH QUỸ (Cấp xã)	818/QĐ-UBND	Quản lý nhà nước về hội, quỹ (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
8	1.014943.H36	THỦ TỤC CÔNG NHẬN QUỸ ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG VÀ CÔNG NHẬN HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ; CÔNG NHẬN HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ KHI THAY ĐỔI, BỔ SUNG THÀNH VIÊN HOẶC HẾT NHIỆM KỲ (Cấp xã)	818/QĐ-UBND	Quản lý nhà nước về hội, quỹ (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

9	1.014852.H36	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	768/QĐ-UBND	Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
10	1.014850.H36	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	768/QĐ-UBND	Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

11	1.014849.H36	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	768/QĐ-UBND	Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
12	1.014863.H36	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	768/QĐ-UBND	Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

13	1.014854.H36	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	768/QĐ-UBND	Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
14	1.014851.H36	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	768/QĐ-UBND	Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

15	1.014848.H36	Phê duyệt phương án bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	768/QĐ-UBND	Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
16	1.014859.H36	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	768/QĐ-UBND	Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

17	1.014864.H36	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	768/QĐ-UBND	Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
18	1.014862.H36	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	768/QĐ-UBND	Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

19	1.014860.H36	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	768/QĐ-UBND	Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
20	1.014853.H36	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Nuôi trồng thủy sản; Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	768/QĐ-UBND	Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

21	1.014832.H36	Giao rừng, cho thuê rừng khi đã được giao đất, cho thuê đất có rừng hoặc đã được công nhận quyền sử dụng đất có rừng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	538/QĐ-UBND	Lâm nghiệp (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
22	1.014801.H36	Cấp, cấp lại Giấy xác nhận nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực (hoạt động trên nội địa thuộc phạm vi quản lý và cơ sở nuôi trồng thủy sản lồng bè thuộc thẩm quyền giao khu vực biển của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã)	601/QĐ-UBND	Thủy sản (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

23	1.014680.H36	Thủ tục tặng, truy tặng "Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang"	297/QĐ-UBND	Thi đua - khen thưởng (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
24	1.014632.H36	Đăng ký mua, thuê mua, thuê nhà ở xã hội, vay vốn để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở	211/QĐ-UBND	Nhà ở và công sở (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

25	2.002821.H36	Hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động ở khu vực nông thôn, người lao động là thanh niên	88/QĐ-UBND	Việc làm (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
26	1.014535.H36	Quyết định miễn, giảm tiền thuê nhà cho tổ chức, cá nhân thuê nhà	2728/QĐ-UBND	Quản lý công sản (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

27	3.000527.H36	Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện	2104/QĐ-UBND	Tổ chức cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện (Bộ Công an)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
28	1.014371.H36	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã (sau đây gọi tắt là Quỹ hợp tác xã) địa phương hoạt động theo mô hình hợp tác xã	1918/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

29	1.014359.H36	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế	1691/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
30	1.014352.H36	Thủ tục tuyển chọn chuyên gia	1459/QĐ-UBND	Lao động (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã; Cơ quan khác	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

31	1.014337.H36	Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập trong cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục; trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục, cơ sở giáo dục thường xuyên tư thục; cơ sở giáo dục mầm non, trường tiểu học, trung học cơ sở trong các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu	1433/QĐ-UBND	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã; Cơ quan khác	
32	1.014335.H36	Đề nghị miễn, giảm học phí trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học tư thục và cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học thuộc tổ chức kinh tế, doanh nghiệp nhà nước	1433/QĐ-UBND	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã; Cơ quan khác	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

33	1.014336.H36	Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập trong cơ sở giáo dục mầm non công lập, cơ sở giáo dục phổ thông công lập, cơ sở giáo dục công lập thực hiện chương trình giáo dục phổ thông	1433/QĐ-UBND	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã; Cơ quan khác	
34	1.014275.H36	Tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư.	1254/QĐ-UBND	Đất đai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

35	1.014284.H36	Giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển.	1254/QĐ-UBND	Đất đai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
36	1.014310.H36	Thủ tục hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng đối với Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú	1230/QĐ-UBND	Di sản văn hóa (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

37	1.014312.H36	Thủ tục thôi hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng, bảo hiểm y tế đối với Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú	1230/QĐ-UBND	Di sản văn hóa (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
38	1.014258.H36	Xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản (cấp Xã)	654/QĐ-UBND	Địa chất và khoáng sản (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

39	1.014259.H36	Quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (cấp Xã)	654/QĐ-UBND	Địa chất và khoáng sản (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
40	1.014157.H36	Thẩm định quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	1245/QĐ-UBND	Quy hoạch đô thị và nông thôn (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã; Cơ quan khác	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

41	1.014155.H36	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	1245/QĐ-UBND	Quy hoạch đô thị và nông thôn (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã; Cơ quan khác	
42	1.014158.H36	Phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	1245/QĐ-UBND	Quy hoạch đô thị và nông thôn (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã; Cơ quan khác	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

43	1.014156.H36	Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	1245/QĐ-UBND	Quy hoạch đô thị và nông thôn (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã; Cơ quan khác	
44	1.014159.H36	Cung cấp thông tin quy hoạch đô thị và nông thôn	1245/QĐ-UBND	Quy hoạch đô thị và nông thôn (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

45	1.014193.H36	Thủ tục khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế	818/QĐ-UBND	Bảo hiểm y tế (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã; Cơ quan khác	
46	1.014150.H36	Xét truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	708/QĐ-UBND	Thi đua - khen thưởng (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

47	1.014149.H36	Xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	708/QĐ-UBND	Thi đua - khen thưởng (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
48	3.000510.H36	Chế độ, chính sách đối với người được huy động, người tham gia phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ chưa tham gia bảo hiểm xã hội bị chết	667/QĐ-UBND	Phòng cháy, chữa cháy (Bộ Công an)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

49	3.000509.H36	Chế độ, chính sách đối với người được huy động, người tham gia phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội mà bị tai nạn, bị thương	667/QĐ-UBND	Phòng cháy, chữa cháy (Bộ Công an)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
50	3.000502.H36	Thẩm định, phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án nuôi, trồng phát triển, thu hoạch cây dược liệu trong rừng đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư	560/QĐ-UBND	Lâm nghiệp (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

51	1.004844.H36	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đường sắt	211/QĐ-UBND	Đường sắt (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
52	1.014034.H36	Đăng ký cập nhật, bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh, hiệu đính thông tin đăng ký hộ kinh doanh	569/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh) (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

53	1.014035.H36	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh	569/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh) (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Xã	
54	1.014113.H36	Xét tuyển công chức	411/QĐ-UBND	Công chức, viên chức (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

55	1.014116.H36	Tiếp nhận vào công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	411/QĐ-UBND	Công chức, viên chức (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
56	1.014111.H36	Thi tuyển công chức	411/QĐ-UBND	Công chức, viên chức (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

57	1.014028.H36	Hỗ trợ chi phí mai táng đối với đối tượng hưởng trợ cấp hưu trí xã hội	377/QĐ-UBND	Bảo trợ xã hội (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
58	1.014027.H36	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội	377/QĐ-UBND	Bảo trợ xã hội (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

59	1.004359.H36	Cấp, cấp lại Giấy phép khai thác thủy sản	601/QĐ-UBND	Thủy sản (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
60	1.003681.H36	Xóa đăng ký tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản	229/QĐ-UBND	Thủy sản (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

61	1.003634.H36	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản	229/QĐ-UBND	Thủy sản (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
62	1.013749.H36	Giải quyết chế độ đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B,C,K trong thời kỳ chống mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân, cán bộ được đảng cử ở lại miền nam hoạt động sau hiệp định Giơnevơ năm 1954 đối với cán bộ dân, chính, đảng	1376/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

63	1.013855.H36	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế	2655/QĐ-UBND	An toàn thực phẩm (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
64	1.005040.H36	Xác nhận trình báo đường thủy nội địa hoặc trình báo đường thủy nội địa bổ sung	1426/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã; Cơ quan khác	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

65	3.000439.H36	Giao khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	717/QĐ-UBND	Biển và hải đảo (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
66	3.000443.H36	Công nhận khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	717/QĐ-UBND	Biển và hải đảo (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

67	1.002372.H36	Xác nhận việc trình kháng nghị hàng hải	1426/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Xã	
68	3.000441.H36	Trả lại khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	717/QĐ-UBND	Biển và hải đảo (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

69	3.000440.H36	Gia hạn thời hạn giao khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	717/QĐ-UBND	Biển và hải đảo (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
70	1.004478.H36	Công bố mở cảng cá loại III	229/QĐ-UBND	Thủy sản (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

71	3.000442.H36	Sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	717/QĐ-UBND	Biển và hải đảo (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
72	1.013979.H36	Tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông đối với trường hợp thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận	1427/QĐ-UBND	Đất đai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

73	1.013967.H36	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	1427/QĐ-UBND	Đất đai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
74	1.013965.H36	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích.	1254/QĐ-UBND	Đất đai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

75	1.013978.H36	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	1254/QĐ-UBND	Đất đai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
76	1.013953.H36	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bàn giao đất trên thực địa	1254/QĐ-UBND	Đất đai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

77	1.013950.H36	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất.	1254/QĐ-UBND	Đất đai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
78	1.013952.H36	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư.	1254/QĐ-UBND	Đất đai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

79	1.009481.H36	Công nhận khu vực biển (cấp tỉnh)	717/QĐ-UBND	Biển và hải đảo (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
80	1.013797.H36	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ TỔ CHỨC CUỘC LỄ NGOÀI CƠ SỞ TÔN GIÁO, ĐỊA ĐIỂM HỢP PHÁP ĐÃ ĐĂNG KÝ CÓ QUY MÔ TỔ CHỨC Ở MỘT XÃ	1438/QĐ-UBND	Tín ngưỡng, tôn giáo (Dân tộc và Tôn giáo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

81	1.005399.H36	Trả lại khu vực biển (cấp tỉnh)	717/QĐ-UBND	Biển và hải đảo (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
82	1.013796.H36	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CỦA TỔ CHỨC TÔN GIÁO, TỔ CHỨC TÔN GIÁO TRỰC THUỘC, TỔ CHỨC ĐƯỢC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG TÔN GIÁO CÓ ĐỊA BÀN HOẠT ĐỘNG Ở MỘT XÃ	1438/QĐ-UBND	Tín ngưỡng, tôn giáo (Dân tộc và Tôn giáo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

83	1.005401.H36	Giao khu vực biển (cấp tỉnh)	717/QĐ-UBND	Biển và hải đảo (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
84	1.003650.H36	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản	229/QĐ-UBND	Thủy sản (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

85	1.013798.H36	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ GIẢNG ĐẠO NGOÀI ĐỊA BÀN PHỤ TRÁCH, CƠ SỞ TÔN GIÁO, ĐỊA ĐIỂM HỢP PHÁP ĐÃ ĐĂNG KÝ CÓ QUY MÔ TỔ CHỨC TRONG MỘT XÃ	1438/QĐ-UBND	Tín ngưỡng, tôn giáo (Dân tộc và Tôn giáo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
86	1.013962.H36	Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ	1254/QĐ-UBND	Đất đai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

87	1.013949.H36	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử	1254/QĐ-UBND	Đất đai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
88	1.005400.H36	Sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển (cấp tỉnh)	717/QĐ-UBND	Biển và hải đảo (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

89	1.004935.H36	Gia hạn thời hạn giao khu vực biển (cấp tỉnh)	717/QĐ-UBND	Biển và hải đảo (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
90	1.000080.H36	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

91	1.000110.H36	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
92	1.000094.H36	Thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

93	1.004827.H36	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
94	2.002349.H36	Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi	401/QĐ-UBND	Nuôi con nuôi (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

95	1.009465.H36	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông	1426/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
96	1.013743.H36	Giải quyết chế độ đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B,C,K trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân, cán bộ được đảng cử ở lại miền Nam hoạt động sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954 đối với cán bộ, sỹ quan thuộc lực lượng vũ trang (công an, quân đội)	1376/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

97	1.013750.H36	Thăm viếng mộ liệt sĩ.	1376/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
98	1.010788.H36	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng	1376/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

99	1.013706.H36	Thông báo kết quả đại hội và phê duyệt đổi tên hội, phê duyệt điều lệ hội	1376/QĐ-UBND	Quản lý nhà nước về hội, quỹ (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
100	1.013703.H36	Thành lập hội	1376/QĐ-UBND	Quản lý nhà nước về hội, quỹ (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

101	1.013710.H36	Hỗ trợ chi phí y tế và thu nhập thực tế bị mất hoặc giảm sút cho người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe	1376/QĐ-UBND	Quản lý nhà nước về hội, quỹ (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
102	1.013708.H36	Hội tự giải thể	1376/QĐ-UBND	Quản lý nhà nước về hội, quỹ (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

103	1.013702.H36	Công nhận ban vận động thành lập hội	1376/QĐ-UBND	Quản lý nhà nước về hội, quỹ (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
104	1.013709.H36	Cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn	1376/QĐ-UBND	Quản lý nhà nước về hội, quỹ (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

105	1.013707.H36	Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội	1376/QĐ-UBND	Quản lý nhà nước về hội, quỹ (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
106	1.013704.H36	Báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội	1376/QĐ-UBND	Quản lý nhà nước về hội, quỹ (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

107	1.013734.H36	Đăng ký hợp đồng lao động trực tiếp giao kết .	1376/QĐ-UBND	Quản lý lao động ngoài nước (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
108	1.013793.H36	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	1375/QĐ-UBND	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

109	1.013794.H36	Thủ tục gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	1375/QĐ-UBND	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
110	1.013792.H36	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	2533/QĐ-UBND	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

111	1.013791.H36	Thủ tục tiếp nhận hồ sơ đăng ký lễ hội quy mô cấp xã	1375/QĐ-UBND	Văn hóa (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
112	2.002771.H36	Xét duyệt trẻ em nhà trẻ bán trú hỗ trợ kinh phí, hỗ trợ gạo	1001/QĐ-UBND	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã; Cơ quan khác	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

113	2.002770.H36	Xét duyệt học sinh bán trú, học viên bán trú hỗ trợ kinh phí, hỗ trợ gạo	1001/QĐ-UBND	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã; Cơ quan khác	
114	3.000412.H36	Công nhận người lao động có thu nhập thấp	864/QĐ-UBND	Giảm nghèo (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

115	3.000410.H36	Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản không có người thừa kế	1399/QĐ-UBND	Quản lý công sản (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
116	1.013128.H36	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên đất liền, trên sông, trên biển và các cơ sở, dự án trên địa bàn xã không thuộc đối tượng kinh doanh, vận chuyển xăng dầu có nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu mức độ nhỏ (dung tích chứa dưới 50 m3)	619/QĐ-UBND	Ứng phó sự cố tràn dầu (Bộ Quốc phòng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

117	1.013142.H36	Thủ tục giải quyết chế độ hưu trí đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu, nhập ngũ sau ngày 30/4/1975, trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, có từ đủ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, cơ yếu đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc	619/QĐ-UBND	Chính sách (Bộ Quốc phòng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
118	1.013181.H36	Thủ tục tiếp nhận, hoàn thiện hồ sơ, thẩm quyền cấp giấy chứng nhận hy sinh đề nghị công nhận liệt sĩ đối với quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng, người làm việc trong tổ chức cơ yếu thuộc Ban Cơ yếu Chính phủ hy sinh hoặc mất tích trong chiến tranh	619/QĐ-UBND	Chính sách (Bộ Quốc phòng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

119	1.013170.H36	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp một lần, cấp "Giấy chứng nhận" đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế	619/QĐ-UBND	Chính sách (Bộ Quốc phòng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
120	1.013163.H36	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, công an nhân dân; công nhân viên chức quốc phòng; dân quân tự vệ trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc (đối với đối tượng đã từ trần) do Bộ Quốc phòng giải quyết	619/QĐ-UBND	Chính sách (Bộ Quốc phòng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

121	1.013157.H36	Thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp hàng tháng đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có từ đủ 15 đến dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương	619/QĐ-UBND	Chính sách (Bộ Quốc phòng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
122	1.013160.H36	Thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 15 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương (đối tượng cư trú ở địa phương khác không còn lưu giữ được giấy tờ)	619/QĐ-UBND	Chính sách (Bộ Quốc phòng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

123	1.013159.H36	Thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 15 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương (bao gồm cả đối tượng đã từ trần)	619/QĐ-UBND	Chính sách (Bộ Quốc phòng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
124	1.013155.H36	Thủ tục thực hiện chế độ một lần đối với đối tượng du kích thôn, ấp ở miền Nam trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước theo Quyết định 188/2007/QĐ-TTg (đối tượng cư trú ở địa phương khác)	619/QĐ-UBND	Chính sách (Bộ Quốc phòng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

125	1.013151.H36	Thủ tục thực hiện chế độ một lần đối với đối tượng hạ sĩ quan, chiến sĩ quân đội theo Quyết định 188/2007/QĐ-TTg (đối tượng cư trú ở địa phương khác không còn lưu giữ được giấy tờ)	619/QĐ-UBND	Chính sách (Bộ Quốc phòng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
126	1.013150.H36	Thủ tục thực hiện chế độ một lần đối với đối tượng hạ sĩ quan, chiến sĩ quân đội đã được hưởng chế độ trợ cấp một lần theo Quyết định 290/2005/QĐ-TTg (nay bổ sung đối tượng theo Quyết định 188/2007/QĐ-TTg)	619/QĐ-UBND	Chính sách (Bộ Quốc phòng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

127	1.013152.H36	Thủ tục thực hiện chế độ một lần đối với đối tượng du kích thôn, ấp ở miền Nam trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước theo Quyết định 188/2007/QĐ-TTg	619/QĐ-UBND	Chính sách (Bộ Quốc phòng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
128	1.013173.H36	Thủ tục giải quyết chế độ hỗ trợ và cấp "Giấy chứng nhận"đối với người tham gia kháng chiến, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế đang định cư ở nước ngoài ủy quyền cho thân nhân ở trong nước kê khai, nhận chế độ	619/QĐ-UBND	Chính sách (Bộ Quốc phòng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

129	1.013182.H36	Thủ tục tiếp nhận hồ sơ, thẩm quyền cấp giấy chứng nhận bị thương đề nghị công nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đối với quân nhân, công nhân và viên chức quốc phòng, người làm việc trong tổ chức cơ yếu thuộc Ban Cơ yếu Chính phủ bị thương trong chiến tranh đã chuyển ra	619/QĐ-UBND	Chính sách (Bộ Quốc phòng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
130	1.013161.H36	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp hàng tháng đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu, nhập ngũ, tuyển dụng sau ngày 30/4/1975, tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế có từ đủ 15 năm đến dưới 20 năm công tác thực tế trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.	619/QĐ-UBND	Chính sách (Bộ Quốc phòng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

131	1.013147.H36	Thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với dân quân tập trung ở miền Bắc, du kích tập trung ở miền Nam (bao gồm cả lực lượng mật quốc phòng)	619/QĐ-UBND	Chính sách (Bộ Quốc phòng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
132	1.013149.H36	Thủ tục thực hiện chế độ một lần đối với đối tượng hạ sĩ quan, chiến sĩ quân đội theo Quyết định 188/2007/QĐ-TTg (đối tượng lập hồ sơ lần đầu)	619/QĐ-UBND	Chính sách (Bộ Quốc phòng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

133	1.013148.H36	Thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với dân quân tập trung ở miền Bắc, du kích tập trung ở miền Nam (bao gồm cả lực lượng mật quốc phòng), đối tượng cư trú ở địa phương khác không còn lưu giữ được giấy tờ	619/QĐ-UBND	Chính sách (Bộ Quốc phòng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
134	1.013146.H36	Thủ tục thực hiện chế độ một lần đối với đối tượng hạ sĩ quan, chiến sĩ quân đội tham gia chiến đấu, hoạt động ở chiến trường B, C, K, sau đó trở thành người hưởng lương	619/QĐ-UBND	Chính sách (Bộ Quốc phòng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

135	1.013145.H36	Thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng, trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước (đối tượng cư trú ở địa phương khác không còn lưu giữ được giấy tờ)	619/QĐ-UBND	Chính sách (Bộ Quốc phòng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
136	1.013144.H36	Thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng, trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước	619/QĐ-UBND	Chính sách (Bộ Quốc phòng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

137	1.013143.H36	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, công an nhân dân nhập ngũ sau ngày 30/4/1975, trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế có từ đủ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, cơ yếu đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc (đối tượng từ trần)	619/QĐ-UBND	Chính sách (Bộ Quốc phòng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã; Cơ quan khác	
138	1.013314.H36	Xác nhận về điều kiện diện tích bình quân nhà ở để đăng ký thường trú vào chỗ ở do thuê, mượn, ở nhờ; nhà ở, đất ở không có tranh chấp quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở, không thuộc địa điểm không được đăng ký thường trú mới	478/QĐ-UBND	Đăng ký, quản lý cư trú (Bộ Công an)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

139	1.013313.H36	Xác nhận nơi thường xuyên đậu, đỗ; sử dụng phương tiện vào mục đích để ở	478/QĐ-UBND	Đăng ký, quản lý cư trú (Bộ Công an)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
140	1.013274.H36	Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác	1426/QĐ-UBND	Đường bộ (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

141	3.000323.H36	Đăng ký giám sát việc giám hộ	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
142	3.000322.H36	Đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

143	1.013061.H36	Cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác	715/QĐ-UBND	Đường bộ (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
144	1.013234.H36	Thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh;	1426/QĐ-UBND	Hoạt động xây dựng (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

145	1.013239.H36	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	1426/QĐ-UBND	Hoạt động xây dựng (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
146	1.013227.H36	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	514/QĐ-UBND	Hoạt động xây dựng (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã; Cơ quan khác	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

147	1.013228.H36	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	514/QĐ-UBND	Hoạt động xây dựng (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã; Cơ quan khác	
148	1.013229.H36	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ:	514/QĐ-UBND	Hoạt động xây dựng (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã; Cơ quan khác	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

149	1.013225.H36	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	514/QĐ-UBND	Hoạt động xây dựng (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã; Cơ quan khác	
150	1.013232.H36	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	514/QĐ-UBND	Hoạt động xây dựng (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã; Cơ quan khác	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

151	1.013226.H36	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	514/QĐ-UBND	Hoạt động xây dựng (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã; Cơ quan khác	
152	1.013040.H36	Thủ tục khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải	1399/QĐ-UBND	Quản lý thuế, phí, lệ phí và thu khác của ngân sách nhà nước (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

153	1.012996.H36	Thanh toán, xóa nợ tiền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân được ghi nợ	1919/QĐ-UBND	Tài chính đất đai (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
154	1.012994.H36	Khấu trừ kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	1399/QĐ-UBND	Tài chính đất đai (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

155	1.012995.H36	Ghi nợ tiền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân trong trường hợp được bố trí tái định cư	1919/QĐ-UBND	Tài chính đất đai (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
156	3.000309.H36	Thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện các chương trình xóa mù chữ và chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở	1377/QĐ-UBND	Các cơ sở giáo dục khác (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

157	1.012964.H36	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	1377/QĐ-UBND	Giáo dục trung học (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
158	1.012963.H36	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học	1377/QĐ-UBND	Giáo dục tiểu học (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

159	1.012961.H36	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	1377/QĐ-UBND	Giáo dục mầm non (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
160	3.000315.H36	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	1377/QĐ-UBND	Giáo dục thường xuyên (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

161	1.012969.H36	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng	1377/QĐ-UBND	Giáo dục thường xuyên (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
162	1.012971.H36	Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập	1377/QĐ-UBND	Giáo dục mầm non (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

163	1.012967.H36	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	1377/QĐ-UBND	Giáo dục trung học (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
164	3.000307.H36	Sáp nhập, chia, tách trung tâm học tập cộng đồng	1377/QĐ-UBND	Giáo dục thường xuyên (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

165	1.012973.H36	Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập	1377/QĐ-UBND	Giáo dục mầm non (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
166	1.012968.H36	Giải thể trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	1377/QĐ-UBND	Giáo dục trung học (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

167	1.012962.H36	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	1377/QĐ-UBND	Giáo dục mầm non (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
168	3.000308.H36	Giải thể trung tâm học tập cộng đồng (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)	1377/QĐ-UBND	Giáo dục thường xuyên (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

169	1.012974.H36	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non độc lập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	1377/QĐ-UBND	Giáo dục mầm non (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
170	1.012966.H36	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục trở lại	1377/QĐ-UBND	Giáo dục trung học (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

171	1.012965.H36	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục	1377/QĐ-UBND	Giáo dục trung học (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
172	1.012970.H36	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	1377/QĐ-UBND	Giáo dục thường xuyên (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

173	1.012972.H36	Cho phép cơ sở giáo dục mầm non độc lập hoạt động trở lại	1377/QĐ-UBND	Giáo dục mầm non (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
174	1.012975.H36	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học	1377/QĐ-UBND	Các cơ sở giáo dục khác (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

175	1.012922.H36	Kiểm tra hiện trường rừng trồng bị thiệt hại	538/QĐ-UBND	Lâm nghiệp (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
176	2.002668.H36	Đăng ký nhu cầu hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1399/QĐ-UBND	Hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

177	1.012888.H36	Công nhận Ban quản trị nhà chung cư	1426/QĐ-UBND	Nhà ở và công sở (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
178	1.012836.H36	Hỗ trợ chi phí về vật tư phối giống nhân tạo gia súc gồm tinh đông lạnh, Nitơ lỏng, găng tay và dụng cụ dẫn tinh để phối giống cho trâu, bò cái; chi phí về liều tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái, công cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò)	864/QĐ-UBND	Chăn nuôi (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

179	1.012837.H36	Phê duyệt hỗ trợ kinh phí đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; chi phí cho cá nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí mua bình chứa Nitơ lỏng bảo quản tinh cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	864/QĐ-UBND	Chăn nuôi (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
180	1.012817.H36	Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004	1427/QĐ-UBND	Đất đai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

181	1.012818.H36	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi	1427/QĐ-UBND	Đất đai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
182	1.012812.H36	Hòa giải tranh chấp đất đai	1427/QĐ-UBND	Đất đai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

183	1.012796.H36	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có sai sót	1427/QĐ-UBND	Đất đai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
184	1.012753.H36	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất	1254/QĐ-UBND	Đất đai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

185	2.002649.H36	Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1399/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Xã	
186	2.002648.H36	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2657/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

187	2.002642.H36	Chấm dứt hoạt động tổ hợp tác	1399/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Xã	
188	2.002640.H36	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác	1399/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

189	2.002639.H36	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký tổ hợp tác	1399/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Xã	
190	2.002638.H36	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác/ Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/ Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy	2657/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

191	2.002637.H36	Đăng ký thành lập tổ hợp tác; đăng ký tổ hợp tác trong trường hợp đã được thành lập trước ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành, thuộc đối tượng phải đăng ký theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã 2023	1399/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Xã	
192	2.002643.H36	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Dừng thực hiện thủ tục giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2657/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

193	2.002641.H36	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	2657/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
194	2.002636.H36	Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo	1399/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

195	2.002635.H36	Đề nghị thay đổi tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp	1399/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Xã	
196	1.012694.H36	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với cá nhân	538/QĐ-UBND	Kiểm lâm (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

197	1.012584.H36	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI ĐỊA ĐIỂM SINH HOẠT TÔN GIÁO TẬP TRUNG TRONG ĐỊA BÀN MỘT XÃ (CẤP XÃ)	727/QĐ-UBND	Tín ngưỡng, tôn giáo (Dân tộc và Tôn giáo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
198	1.012582.H36	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI ĐỊA ĐIỂM SINH HOẠT TÔN GIÁO TẬP TRUNG ĐẾN ĐỊA BÀN XÃ KHÁC (CẤP XÃ)	727/QĐ-UBND	Tín ngưỡng, tôn giáo (Dân tộc và Tôn giáo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

199	1.012585.H36	THỦ TỤC ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỦA NHÓM SINH HOẠT TÔN GIÁO TẬP TRUNG (CẤP XÃ)	1438/QĐ-UBND	Tín ngưỡng, tôn giáo (Dân tộc và Tôn giáo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
200	1.012590.H36	THỦ TỤC ĐĂNG KÝ SINH HOẠT TÔN GIÁO TẬP TRUNG (CẤP XÃ)	1438/QĐ-UBND	Tín ngưỡng, tôn giáo (Dân tộc và Tôn giáo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

201	1.012592.H36	THỦ TỤC ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG TÍN NGƯỠNG (CẤP XÃ)	727/QĐ-UBND	Tín ngưỡng, tôn giáo (Dân tộc và Tôn giáo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
202	1.012591.H36	THỦ TỤC ĐĂNG KÝ BỔ SUNG HOẠT ĐỘNG TÍN NGƯỠNG (CẤP XÃ)	727/QĐ-UBND	Tín ngưỡng, tôn giáo (Dân tộc và Tôn giáo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

203	1.012568.H36	Giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp xã quản lý	1395/QĐ-UBND	Tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý (Bộ Công Thương)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
204	1.012569.H36	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ	1395/QĐ-UBND	Tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý (Bộ Công Thương)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

205	1.012538.H36	Giải quyết chế độ, chính sách cho người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội mà bị tai nạn, chết khi thực hiện nhiệm vụ	2104/QĐ-UBND	Chính sách (Bộ Công an)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
206	1.012537.H36	Giải quyết chế độ, chính sách cho người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm y tế mà bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương khi thực hiện nhiệm vụ	2104/QĐ-UBND	Chính sách (Bộ Công an)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

207	1.012531.H36	Hỗ trợ lãi suất vốn vay ngân hàng để trồng rừng gỗ lớn đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân	538/QĐ-UBND	Lâm nghiệp (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
208	1.012500.H36	Tạm dừng hiệu lực giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước.	506/QĐ-UBND	Tài nguyên nước (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

209	2.002620.H36	Thông báo về việc thực hiện hoạt động bán hàng không tại địa điểm giao dịch thường xuyên	1291/QĐ-UBND	bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (Bộ Công Thương)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
210	1.012427.H36	Thành lập/mở rộng cụm công nghiệp	1920/QĐ-UBND	Cụm Công nghiệp (Bộ Công Thương)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

211	1.012300.H36	Thủ tục xét tuyển Viên chức (85/2023/NĐ-CP)	454/QĐ-UBND	Công chức, viên chức (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
212	1.012301.H36	Thủ tục tiếp nhận vào viên chức không giữ chức vụ quản lý	454/QĐ-UBND	Công chức, viên chức (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

213	1.012299.H36	Thủ tục thi tuyển Viên Chức (Nghị định số 85/2023/NĐ-CP)	454/QĐ-UBND	Công chức, viên chức (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
214	3.000250.H36	Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư hoặc hộ gia đình cá nhân liên kết thành nhóm hộ, tổ hợp tác trường hợp có tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái	1427/QĐ-UBND	Lâm nghiệp (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

215	1.012223.H36	Đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín	1438/QĐ-UBND	Công tác dân tộc (Dân tộc và Tôn giáo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
216	1.012222.H36	Công nhận người có uy tín	1438/QĐ-UBND	Công tác dân tộc (Dân tộc và Tôn giáo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

217	1.012085.H36	Thủ tục hủy bỏ Quyết định cấm tiếp xúc theo đơn đề nghị	46/QĐ-UBND	Gia đình (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
218	1.012084.H36	Thủ tục cấm tiếp xúc theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo đề nghị của cơ quan, tổ chức cá nhân	46/QĐ-UBND	Gia đình (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

219	2.001396.H36	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	1376/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã; Cơ quan khác	
220	2.001157.H36	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	1376/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã; Cơ quan khác	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

221	1.012091.H36	Đề nghị việc sử dụng người chưa đủ 13 tuổi làm việc	1097/QĐ-UBND	Lao động, tiền lương và bảo hiểm xã hội (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
222	1.011995	Lựa chọn, phê duyệt dự án, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất, dịch vụ của cộng đồng thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng	2166/QĐ-UBND	Nông nghiệp (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

223	1.011608.H36	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên hằng năm	864/QĐ-UBND	Giảm nghèo (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
224	1.011607.H36	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	864/QĐ-UBND	Giảm nghèo (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

225	1.011606.H36	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hằng năm	1427/QĐ-UBND	Giảm nghèo (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
226	1.011609.H36	Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	864/QĐ-UBND	Giảm nghèo (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

227	1.011518.000.00.00.H36	Trả lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước .	506/QĐ-UBND	Tài nguyên nước (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
228	1.011471.000.00.00.H36	Phê duyệt Phương án khai thác gỗ, thực vật rừng ngoài gỗ loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã	373/QĐ-UBND	Lâm nghiệp (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

229	2.002516.000.00.00.H36	Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
230	1.002211.000.00.00.H36	Thủ tục công nhận hòa giải viên (cấp xã)	1644/QĐ-UBND	Hòa giải ở cơ sở (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

231	2.000950.000.00.00.H36	Thủ tục công nhận tổ trưởng tổ hòa giải (cấp xã)	1644/QĐ-UBND	Hòa giải ở cơ sở (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
232	2.000424.000.00.00.H36	Thủ tục thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải	02/QĐ-UBND	Hòa giải ở cơ sở (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

233	2.002501.000.00.00.H36	Thủ tục xử lý đơn tại cấp xã	1369/QĐ-UBND	Xử lý đơn thư (Thanh tra Chính phủ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
234	1.010945.000.00.00.H36	Thủ tục tiếp công dân tại cấp xã	1369/QĐ-UBND	Tiếp công dân (Thanh tra Chính phủ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

235	1.010736.000.00.00.H36	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường (cấp xã) (1.010736)	704/QĐ-UBND	Môi trường (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
236	1.010727.000.00.00.H36	Cấp giấy phép môi trường (cấp Tỉnh) (1.010727)	704/QĐ-UBND	Môi trường (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

237	1.010940.000.00.00.H36	Công bố cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	1186/QĐ-UBND	Phòng, chống tệ nạn xã hội (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
238	1.010938.000.00.00.H36	Công bố tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	1186/QĐ-UBND	Phòng, chống tệ nạn xã hội (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

239	1.010941.000.00.00.H36	Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện	1186/QĐ-UBND	Phòng, chống tệ nạn xã hội (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
240	1.010939.000.00.00.H36	Công bố lại tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	1186/QĐ-UBND	Phòng, chống tệ nạn xã hội (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

241	1.010821.000.00.00.H36	Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	1376/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
242	1.010811.000.00.00.H36	Cấp tiền mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình hoặc đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương quản lý	1389/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

243	1.010824.000.00.00.H36	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần	1376/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
244	1.010820.000.00.00.H36	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng.	1376/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

245	1.010819.000.00.00.H36	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	1376/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
246	1.010815.000.00.00.H36	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng.	764/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

247	1.010814.000.00.00.H36	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ	764/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
248	1.010825.000.00.00.H36	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ.	1376/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

249	1.010816.000.00.00.H36	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	1376/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
250	1.010812.000.00.00.H36	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý	1389/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

251	1.010810.000.00.00.H36	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an	1376/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
252	1.010805.000.00.00.H36	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an	1376/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

253	1.010804.000.00.00.H36	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng"	1376/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
254	1.010818.000.00.00.H36	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày	1376/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

255	1.010817.000.00.00.H36	Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	1376/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
256	1.010803.000.00.00.H36	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ.	1376/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

257	1.010833.000.00.00.H36	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công	764/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
258	1.010830.000.00.00.H36	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	1376/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

259	1.010829.000.00.00.H36	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	1389/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
260	1.010802.000.00.00.H36	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác	764/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

261	1.010801.000.00.00.H36	Giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ	764/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
262	2.002403.000.00.00.H36	Thủ tục thực hiện việc giải trình	1380/QĐ-UBND	Phòng, chống tham nhũng (Thanh tra Chính phủ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã; Cơ quan khác	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

263	2.002396.000.00.00.H36	Thủ tục giải quyết tố cáo tại cấp xã	1442/QĐ-UBND	Giải quyết tố cáo (Thanh tra Chính phủ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
264	2.002402.000.00.00.H36	Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình	1380/QĐ-UBND	Phòng, chống tham nhũng (Thanh tra Chính phủ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã; Cơ quan khác	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

265	2.002400.000.00.00.H36	Thủ tục kê khai tài sản, thu nhập	1380/QĐ-UBND	Phòng, chống tham nhũng (Thanh tra Chính phủ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã; Cơ quan khác	
266	2.001088.000.00.00.H36	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số.	3014/QĐ-UBND	Dân số, Bà mẹ - Trẻ em (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

267	1.010092.000.00.00.H36	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội	692/QĐ-UBND	Quản lý Đê điều và Phòng, chống thiên tai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
268	1.010091.000.00.00.H36	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội	692/QĐ-UBND	Quản lý Đê điều và Phòng, chống thiên tai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

269	2.002409.000.00.00.H36	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp xã	1442/QĐ-UBND	Giải quyết khiếu nại (Thanh tra Chính phủ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
270	1.006390.000.00.00.H36	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	1377/QĐ-UBND	Giáo dục mầm non (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

271	1.006445.000.00.00.H36	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	1377/QĐ-UBND	Giáo dục mầm non (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
272	1.005108.000.00.00.H36	Thuyên chuyển đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	1643/QĐ-UBND	Giáo dục trung học (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

273	2.001904.000.00.00.H36	Tiếp nhận đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	1643/QĐ-UBND	Giáo dục trung học (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
274	1.006444.000.00.00.H36	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại	1377/QĐ-UBND	Giáo dục mầm non (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

275	3.000182.000.00.00.H36	Tuyển sinh trung học cơ sở	1445/QĐ-UBND	Giáo dục trung học (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
276	1.009794.000.00.00.H36	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	1426/QĐ-UBND	Quản lý chất lượng công trình xây dựng (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

277	1.009791.000.00.00.H36	Cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ)	1173/QĐ-UBND	Quản lý chất lượng công trình xây dựng (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
278	1.009788.000.00.00.H36	Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh.	1426/QĐ-UBND	Quản lý chất lượng công trình xây dựng (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

279	1.009455.000.00.00.H36	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	1426/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
280	1.009444.000.00.00.H36	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa	1426/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

281	1.009453.000.00.00.H36	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	1426/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
282	1.009452.000.00.00.H36	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa	1426/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

283	1.009454.000.00.00.H36	Công bố hoạt động bến thủy nội địa	1426/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
284	1.009447.000.00.00.H36	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa	1426/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

285	1.003005.000.00.00.H36	Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	401/QĐ-UBND	Nuôi con nuôi (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
286	2.002363.000.00.00.H36	Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	401/QĐ-UBND	Nuôi con nuôi (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

287	1.009407.000.00.00.H36	Công bố đáp ứng tiêu chuẩn chế biến, bào chế thuốc cổ truyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền trực thuộc quản lý của Sở Y tế	87/QĐ-UBND	Y Dược cổ truyền (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
288	1.008951.000.00.00.H36	Hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp	395/QĐ-UBND	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

289	1.008950.000.00.00.H36	Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp	395/QĐ-UBND	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
290	1.008725.000.00.00.H36	Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục, trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục, trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động không vì lợi nhuận	1655/QĐ-UBND	Giáo dục trung học (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

291	2.001211.000.00.00.H36	Xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	1426/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
292	2.001212.000.00.00.H36	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	1426/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

293	2.001214.000.00.00.H36	Đăng ký lại phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	1426/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
294	2.001215.000.00.00.H36	Đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước lần đầu	1426/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

295	2.002308.000.00.00.H36	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ chống Pháp	764/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
296	2.002307.000.00.00.H36	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với cựu chiến binh	2059/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

297	2.002284.000.00.00.H36	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc xã	1445/QĐ-UBND	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06) (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
298	1.007919.000.00.00.H36	Thẩm định thiết kế, dự toán công trình lâm sinh hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư	538/QĐ-UBND	Lâm nghiệp (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

299	1.008004.000.00.00.H36	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa	921/QĐ-UBND	Trồng trọt (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
300	2.002226.000.00.00.H36	Thông báo thành lập/thay đổi tổ hợp tác	1399/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

301	2.002228.000.00.00.H36	Thông báo chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác	1399/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Xã	
302	2.001944.000.00.00.H36	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	1440/QĐ-UBND	Trẻ em (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

303	1.004941.000.00.00.H36	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	1440/QĐ-UBND	Trẻ em (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
304	2.001942.000.00.00.H36	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	1440/QĐ-UBND	Trẻ em (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

305	2.002080.000.00.00.H36	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên	1644/QĐ-UBND	Hòa giải ở cơ sở (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
306	2.000930.000.00.00.H36	Thủ tục thôi làm hòa giải viên (cấp xã)	1644/QĐ-UBND	Hòa giải ở cơ sở (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

307	2.001406.000.00.00.H36	Chứng thực văn bản phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	1389/QĐ-UBND	Chứng thực (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
308	2.001016.000.00.00.H36	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	1389/QĐ-UBND	Chứng thực (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

309	2.001019.000.00.00.H36	Thủ tục Chứng thực di chúc	1389/QĐ-UBND	Chứng thực (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
310	2.001035.000.00.00.H36	Chứng thực giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	1389/QĐ-UBND	Chứng thực (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

311	2.001255.000.00.00.H36	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	1428/QĐ-UBND	Nuôi con nuôi (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
312	1.005461.000.00.00.H36	Đăng ký lại khai tử	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

313	1.004746.000.00.00.H36	Thủ tục đăng ký lại kết hôn	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
314	1.004772.000.00.00.H36	Thủ tục đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

315	1.004884.000.00.00.H36	Thủ tục đăng ký lại khai sinh	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
316	1.004873.000.00.00.H36	Thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

317	1.004859.000.00.00.H36	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
318	1.004845.000.00.00.H36	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

319	1.004837.000.00.00.H36	Thủ tục đăng ký giám hộ	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
320	1.000419.000.00.00.H36	Thủ tục đăng ký khai tử lưu động	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

321	1.000593.000.00.00.H36	Thủ tục đăng ký kết hôn lưu động	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
322	1.003583.000.00.00.H36	Thủ tục đăng ký khai sinh lưu động	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

323	1.000656.000.00.00.H36	Thủ tục đăng ký khai tử	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
324	1.000689.000.00.00.H36	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

325	1.001022.000.00.00.H36	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
326	1.000894.000.00.00.H36	Thủ tục đăng ký kết hôn	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

327	1.001193.000.00.00.H36	Thủ tục đăng ký khai sinh	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
328	2.001023.000.00.00.H36	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	1644/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

329	2.000986.000.00.00.H36	Liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	1644/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
330	2.001008.000.00.00.H36	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức hành nghề công chứng	1389/QĐ-UBND	Chứng thực (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

331	2.000992.000.00.00.H36	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức hành nghề công chứng	2127/QĐ-UBND	Chứng thực (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
332	2.000942.000.00.00.H36	Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	1389/QĐ-UBND	Chứng thực (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

333	2.000927.000.00.00.H36	Sửa lỗi sai sót trong giao dịch	1389/QĐ-UBND	Chứng thực (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
334	2.000913.000.00.00.H36	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ giao dịch	1389/QĐ-UBND	Chứng thực (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

335	2.000884.000.00.00.H36	Thủ tục chứng thực chữ ký trong các văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không điểm chỉ được)	1389/QĐ-UBND	Chứng thực (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
336	1.002467.000.00.00.H36	Công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm	740/QĐ-UBND	Phòng bệnh (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

337	2.000815.000.00.00.H36	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận	2127/QĐ-UBND	Chứng thực (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
338	2.000908.000.00.00.H36	Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc	1389/QĐ-UBND	Chứng thực (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã; Cơ quan khác	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

339	2.000497.000.00.00.H36	Thủ tục đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
340	2.000513.000.00.00.H36	Thủ tục đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

341	1.000893.000.00.00.H36	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
342	2.000522.000.00.00.H36	Thủ tục đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

343	2.000547.000.00.00.H36	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
344	2.000554.000.00.00.H36	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

345	2.002189.000.00.00.H36	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
346	2.000748.000.00.00.H36	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc có yếu tố nước ngoài	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

347	2.000756.000.00.00.H36	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
348	1.001669.000.00.00.H36	Thủ tục đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

349	1.001695.000.00.00.H36	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
350	2.000779.000.00.00.H36	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

351	1.001766.000.00.00.H36	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
352	2.000806.000.00.00.H36	Thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

353	1.002693.000.00.00.H36	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh	1879/QĐ-UBND	Hạ tầng kỹ thuật (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
354	2.000528.000.00.00.H36	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

355	1.003658.000.00.00.H36	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa	1426/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
356	1.004088.000.00.00.H36	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	1426/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

357	1.004047.000.00.00.H36	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	1426/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
358	1.004036.000.00.00.H36	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	1426/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

359	2.001711.000.00.00.H36	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	1426/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
360	2.000635.000.00.00.H36	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch, bản sao Giấy khai sinh	316/QĐ-UBND	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

361	2.001261.000.00.00.H36	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	1920/QĐ-UBND	Kinh doanh khí (Bộ Công Thương)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
362	1.004002.000.00.00.H36	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	1426/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

363	2.002165.000.00.00.H36	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại (cấp xã)	48/QĐ-UBND	Bồi thường nhà nước (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
364	1.003970.000.00.00.H36	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	1426/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

365	1.006391.000.00.00.H36	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	1426/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
366	1.003930.000.00.00.H36	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	1426/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

367	2.001263.000.00.00.H36	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	401/QĐ-UBND	Nuôi con nuôi (Bộ Tư pháp)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
368	2.001921.000.00.00.H36	Chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biển quảng cáo, biển thông tin cổ động, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; chấp thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe	1426/QĐ-UBND	Đường bộ (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

369	2.001283.000.00.00.H36	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	1920/QĐ-UBND	Kinh doanh khí (Bộ Công Thương)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
370	2.001270.000.00.00.H36	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	1920/QĐ-UBND	Kinh doanh khí (Bộ Công Thương)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

371	1.005412.000.00.00.H36	Phê duyệt đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp	371/QĐ-UBND	Bảo hiểm (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
372	2.000355.000.00.00.H36	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	1425/QĐ-UBND	Bảo trợ xã hội (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

373	1.001653.000.00.00.H36	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	750/QĐ-UBND	Bảo trợ xã hội (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
374	1.001699.000.00.00.H36	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	750/QĐ-UBND	Bảo trợ xã hội (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

375	2.001661.000.00.00.H36	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	444/QĐ-UBND	Phòng, chống tệ nạn xã hội (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
376	1.001731.000.00.00.H36	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	1425/QĐ-UBND	Bảo trợ xã hội (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

377	1.001776.000.00.00.H36	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	1425/QĐ-UBND	Bảo trợ xã hội (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
378	1.001279.000.00.00.H36	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	187/QĐ-UBND	Lưu thông hàng hóa trong nước (Bộ Công Thương)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

379	2.000629.000.00.00.H36	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	1920/QĐ-UBND	Lưu thông hàng hóa trong nước (Bộ Công Thương)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
380	2.000633.000.00.00.H36	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	187/QĐ-UBND	Lưu thông hàng hóa trong nước (Bộ Công Thương)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

381	2.001960.000.00.00.H36	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục hoặc cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài	1445/QĐ-UBND	Giáo dục nghề nghiệp (G07-LĐ06) (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
382	2.000150.000.00.00.H36	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	1375/QĐ-UBND	Lưu thông hàng hóa trong nước (Bộ Công Thương)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

383	2.000162.000.00.00.H36	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	1375/QĐ-UBND	Lưu thông hàng hóa trong nước (Bộ Công Thương)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
384	2.000181.000.00.00.H36	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	1375/QĐ-UBND	Lưu thông hàng hóa trong nước (Bộ Công Thương)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

385	2.000615.000.00.00.H36	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu	1395/QĐ-UBND	Lưu thông hàng hóa trong nước (Bộ Công Thương)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
386	2.001240.000.00.00.H36	Cấp lại Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	1395/QĐ-UBND	Lưu thông hàng hóa trong nước (Bộ Công Thương)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

387	2.000620.000.00.00.H36	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	187/QĐ-UBND	Lưu thông hàng hóa trong nước (Bộ Công Thương)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
388	1.000314.000.00.00.H36	Chấp thuận vị trí đấu nối tạm vào đường bộ đang khai thác	1426/QĐ-UBND	Đường bộ (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

389	1.001257.000.00.00.H36	Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	1376/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
390	1.004964.000.00.00.H36	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm-pu-chi-a	1389/QĐ-UBND	Người có công (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

391	2.000286.000.00.00.H36	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội	1425/QĐ-UBND	Bảo trợ xã hội (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã; Cơ quan khác	
392	1.004944.000.00.00.H36	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	1440/QĐ-UBND	Trẻ em (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

393	2.001947.000.00.00.H36	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	1440/QĐ-UBND	Trẻ em (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
394	1.004946.000.00.00.H36	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	1440/QĐ-UBND	Trẻ em (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

395	2.001955.000.00.00.H36	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp	1376/QĐ-UBND	Lao động, tiền lương (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
396	2.000282.000.00.00.H36	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội	1425/QĐ-UBND	Bảo trợ xã hội (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

397	2.000477.000.00.00.H36	Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội	1425/QĐ-UBND	Bảo trợ xã hội (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã; Cơ quan khác	
398	2.000206.000.00.00.H36	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã	1395/QĐ-UBND	An toàn đập, hồ chứa thuỷ điện (Bộ Công Thương)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

399	1.004901.000.00.00.H36	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1399/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Xã	
400	1.005010.000.00.00.H36	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1399/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

401	2.001958.000.00.00.H36	Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1399/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Xã	
402	1.004979.000.00.00.H36	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập	1399/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

403	1.005378.000.00.00.H36	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1399/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Xã	
404	1.004982.000.00.00.H36	Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1399/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

405	1.005277.000.00.00.H36	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập	1399/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Xã	
406	2.002123.000.00.00.H36	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh; Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2657/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

407	1.005280.000.00.00.H36	Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất	1399/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Xã	
408	2.000575.000.00.00.H36	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, Cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	569/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh) (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

409	2.000720.000.00.00.H36	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	569/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh) (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Xã	
410	1.001266.000.00.00.H36	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	569/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh) (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

411	1.001570.000.00.00.H36	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh	569/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh) (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Xã	
412	1.001612.000.00.00.H36	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	569/QĐ-UBND	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh) (Bộ Tài chính)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

413	2.000134.000.00.00.H36	Khai báo với Sở Nội vụ địa phương khi đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động	764/QĐ-UBND	An toàn, vệ sinh lao động (Bộ Nội vụ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
414	2.001218.000.00.00.H36	Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	1426/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

415	2.001217.000.00.00.H36	Đóng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	1426/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
416	1.003596.000.00.00.H36	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương (cấp xã)	1145/QĐ-UBND	Nông nghiệp (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

417	2.001621.000.00.00.H36	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thuỷ lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)	768/QĐ-UBND	Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
418	1.003440.000.00.00.H36	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	768/QĐ-UBND	Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

419	1.003446.000.00.00.H36	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	864/QĐ-UBND	Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
420	1.004498.000.00.00.H36	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	229/QĐ-UBND	Thủy sản (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

421	1.003956.000.00.00.H36	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	229/QĐ-UBND	Thủy sản (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
422	1.003471.000.00.00.H36	Phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã	768/QĐ-UBND	Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

423	1.003347.000.00.00.H36	Phê duyệt, công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã	768/QĐ-UBND	Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
424	2.001627.000.00.00.H36	Thẩm định quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt	768/QĐ-UBND	Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

425	1.003434.000.00.00.H36	Hỗ trợ dự án liên kết (cấp xã)	864/QĐ-UBND	Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
426	2.001827.000.00.00.H36	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản	1232/QĐ-UBND	Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

427	1.004839.000.00.00.H36	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	564/QĐ-UBND	Thú y (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
428	1.001686.000.00.00.H36	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	564/QĐ-UBND	Thú y (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

429	1.004656.000.00.00.H36	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên	229/QĐ-UBND	Thủy sản (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
430	1.004680.000.00.00.H36	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp và các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng	229/QĐ-UBND	Thủy sản (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

431	2.000794.000.00.00.H36	Thủ tục công nhận câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở	46/QĐ-UBND	Thể dục thể thao (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
432	1.003622.000.00.00.H36	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp xã	46/QĐ-UBND	Văn hóa (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

433	1.002944.000.00.00.H36	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	740/QĐ-UBND	Phòng bệnh (Bộ Y tế)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
434	1.000963.000.00.00.H36	Thủ tục cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	89/QĐ-UBND	Văn hóa (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

435	1.001029.000.00.00.H36	Thủ tục cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	89/QĐ-UBND	Văn hóa (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
436	2.001659.000.00.00.H36	Xóa đăng ký phương tiện	1426/QĐ-UBND	Hàng hải và đường thủy nội địa (Bộ Xây dựng)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

437	1.001662.000.00.00.H36	Đăng ký khai thác nước dưới đất	506/QĐ-UBND	Tài nguyên nước (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
438	2.000535.000.00.00.H36	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm	1690/QĐ-UBND	An toàn thực phẩm (Bộ Công Thương)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

439	2.000591.000.00.00.H36	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm	1690/QĐ-UBND	An toàn thực phẩm (Bộ Công Thương)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
440	1.003702.000.00.00.H36	Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người	731/QĐ-UBND	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

441	1.004552.000.00.00.H36	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại	1377/QĐ-UBND	Giáo dục tiểu học (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
442	2.001842.000.00.00.H36	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	1377/QĐ-UBND	Giáo dục tiểu học (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

443	1.001622.000.00.00.H36	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo	395/QĐ-UBND	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
444	1.001639.000.00.00.H36	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học)	1377/QĐ-UBND	Giáo dục tiểu học (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

445	1.004563.000.00.00.H36	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học	1377/QĐ-UBND	Giáo dục tiểu học (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Xã	
446	1.005090.000.00.00.H36	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú	1445/QĐ-UBND	Thi, tuyển sinh (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

447	1.001714.000.00.00.H36	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục	1445/QĐ-UBND	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
448	1.000824.000.00.00.H36	Cấp lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước (cấp tỉnh)	506/QĐ-UBND	Tài nguyên nước (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

449	2.001770.000.00.00.H36	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành .	506/QĐ-UBND	Tài nguyên nước (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
450	1.004283.000.00.00.H36	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước	506/QĐ-UBND	Tài nguyên nước (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

451	1.004211.000.00.00.H36	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m3/ngày đêm	506/QĐ-UBND	Tài nguyên nước (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
452	1.004223.000.00.00.H36	Cấp giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m3/ngày đêm	506/QĐ-UBND	Tài nguyên nước (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

453	1.004228.000.00.00.H36	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m3/ngày đêm	506/QĐ-UBND	Tài nguyên nước (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
454	1.004232.000.00.00.H36	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m3/ngày đêm	506/QĐ-UBND	Tài nguyên nước (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

455	1.000715.000.00.00.H36	Cấp Chứng nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục	1400/QĐ-UBND	Kiểm định chất lượng giáo dục (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
456	1.000713.000.00.00.H36	Cấp Chứng nhận trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục	1400/QĐ-UBND	Kiểm định chất lượng giáo dục (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

457	1.000711.000.00.00.H36	Cấp Chứng nhận trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục	1400/QĐ-UBND	Kiểm định chất lượng giáo dục (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
458	1.000288.000.00.00.H36	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia	1400/QĐ-UBND	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

459	1.000280.000.00.00.H36	Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia	1400/QĐ-UBND	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	
460	1.000691.000.00.00.H36	Công nhận trường trung học đạt chuẩn Quốc gia	1400/QĐ-UBND	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Tỉnh; Cấp Xã	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

461	2.002621.H36	Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	1070/QĐ-UBND	Hộ tịch - Đăng ký thường trú - Quản lý thu, Sổ - thẻ (Văn phòng Chính phủ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã; Cơ quan khác	
462	2.002622.H36	Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất	1070/QĐ-UBND	Hộ tịch - Đăng ký thường trú - Bảo trợ xã hội - Người có công (Văn phòng Chính phủ)	UBND tỉnh Lâm Đồng	Cấp Bộ; Cấp Tỉnh; Cấp Xã; Cơ quan khác	